

NHU CẦU TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH CỦA SINH VIÊN KHOA KỸ THUẬT GIAO THÔNG VÀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY HIỆU QUẢ

GV: Nguyễn Thái Vũ – Khoa Kỹ thuật Giao thông

TÓM TẮT

Trong giao tiếp, Giáo dục, ứng dụng khoa học kỹ thuật... Tiếng Anh là phương tiện mở toang cánh cổng tri thức, và là bước đầu tiên trong tiến trình hội nhập. Từ đó việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập tiếng Anh cơ bản và chuyên ngành cho các đối tượng không chuyên ngữ tại các trường Đại học trên phạm vi cả nước, đã trở thành một mối quan tâm lớn.

Tham luận này phản ánh những quan niệm khác nhau về dạy và học tiếng Anh chuyên ngành. Phân tích nhu cầu của Sinh viên và nhu cầu bức thiết của xã hội đối với tiếng Anh chuyên ngành nói chung và tiếng Anh Hàng hải nói riêng. Tham luận cũng tập trung phân tích, đánh giá thực trạng dạy và học tiếng Anh chuyên ngành tại khoa Kỹ thuật Giao thông trường Đại học Nha trang đồng thời nêu ra những thách thức về chương trình, giáo trình, phương pháp giảng dạy (PPGD), người dạy, người học... Trên cơ sở đó, Tham luận đưa ra một số đề xuất mang tính chất gợi mở đứng ở góc độ của một Giảng viên chuyên ngành nhằm nâng cao năng lực tự học tiếng Anh chuyên ngành nói chung và tiếng Anh Hàng Hải nói riêng cho Sinh viên khoa Kỹ thuật Giao thông trường Đại học Nha trang.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

1.1. Các khái niệm và quan niệm khác nhau về dạy và học tiếng Anh chuyên ngành

Tiếng Anh cơ bản (*General English - GE*) xuất phát từ nhu cầu giao tiếp nói chung mà không quá chú trọng vào một lĩnh vực ngôn ngữ cụ thể hay một chuyên ngành cụ thể.

Tiếng Anh chuyên ngành (*English for Specific Purposes - ESP*). Đúng như tên gọi của nó ESP xuất phát từ nhu cầu và mục đích cụ thể của người học. Đó là nhu cầu sử dụng ngôn ngữ để thực hiện các chức năng công việc tại công sở và những hoạt động chuyên ngành mà người học sẽ phục vụ. Như vậy có thể xem ESP là một loại tiếng Anh đặc biệt mà từ kiến thức đến kỹ năng đều nhằm phục vụ cho một chuyên ngành nào đó về cả mục đích học thuật lẫn nghề nghiệp.

ESP tiếp tục được chia nhỏ hơn nữa thành những tiểu loại như tiếng Anh Khoa học - Công nghệ (*English for Science and Technology - EST*), tiếng Anh Thương mại - Kinh tế (*English for Business and Economics - EBE*), tiếng Anh du lịch (*English for Tourism - ET*), tiếng Anh học thuật (*English for Academic Purposes - EAP*), tiếng Anh nghề nghiệp (*English for Occupational Purposes - EOP*), tiếng Anh Hàng hải

(*Maritime English – ME*), *English for shipping industry*, *English for Automobile Industry*, *English for shipbuilding ...*

Chúng ta cần phân biệt dạy tiếng Anh tổng quát, dạy tiếng Anh chuyên ngành và dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh. Có nhiều quan niệm khác nhau (thậm chí là tranh luận gay gắt) về GE và ESP ranh giới giữa chúng và PPGD. Xin trích ra đây một số quan niệm:

- ESP là một bộ phận của GE mục tiêu chính của nó là truyền tải, phân tích ngôn ngữ chuyên ngành (*Discourse analysis*) để người học sử dụng trong môi trường làm việc chuyên môn sau này.[5]

- ESP là các khoá học tiếng Anh dựa trên cơ sở điều tra mục đích của người học và các nhu cầu giao tiếp nảy sinh từ những mục đích đó. Trong đó nhu cầu giao tiếp của người học chi phối toàn bộ chương trình giảng dạy và tài liệu giảng dạy. Hay nói cách khác ESP là một cách thức tiếp cận đối với việc dạy tiếng Anh trong đó mọi quyết định về nội dung và PPGD đều dựa vào lí do tại sao học viên lại đi học ESP.[2]

- ESP tập trung vào loại ngôn ngữ phù hợp với những hoạt động chuyên môn về mặt ngữ pháp, từ vựng, ngữ vựng, kĩ năng học tập, diễn ngôn và thể loại. Do những đặc điểm cố hữu đó mà việc giảng dạy ESP thường đảo ngược trật tự giảng dạy theo hướng giao tiếp thông thường theo các trào lưu mà thường để người học tự khám phá ngôn ngữ dùng trong chuyên ngành của mình.[4][5]

Từ các quan niệm trên đã nảy sinh hai quan điểm trái ngược nhau về người dạy ESP:

+ Người dạy ESP không cần biết và không cần dạy kiến thức chuyên ngành mà nên đặt mục tiêu phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ để người học có thể áp dụng cho chuyên ngành của họ. Nếu người dạy biết nhiều về kiến thức chuyên ngành sẽ sa vào giảng dạy nội dung mà quên đi việc chính là truyền tải ngôn ngữ. [4][5]

+ Một số chuyên ngành có nhiều khái niệm, thuật ngữ, từ viết tắt đặc thù, có rất nhiều khẩu lệnh, sơ đồ, bảng biểu mang tính khoa học và chính xác cao. Do đó người dạy ESP cũng phải có kiến thức nhất định về chuyên ngành đó. Thậm chí có quan điểm cho rằng người dạy ESP cũng là chuyên gia về lĩnh vực đó nếu như họ không muốn trở thành “kẻ ngốc” trên bục giảng. [4][5]

Tuy tranh luận gay gắt như vậy, nhưng đa phần đều thống nhất rằng ESP phải phục vụ mục đích, nhu cầu hết sức rõ ràng, cụ thể của người học. Giảng dạy ESP là truyền tải, phân tích ngôn ngữ là chính, nhưng phải là ngôn ngữ chuyên sâu, khác với GE là phục vụ những yêu cầu chung, yêu cầu căn bản của bất kì người học ngoại ngữ nào. Đa phần cũng đều thống nhất rằng ESP thường chỉ dành cho học viên trưởng thành ở bậc Đại học, Cao đẳng chuyên nghiệp hay đã đi làm ở một cơ quan chuyên nghiệp nào đó. Những học viên này đã phải có những hiểu biết, tri thức cơ bản của tiếng Anh. Nói

cách khác, học viên phải học qua chương trình GE và đạt được một cấp độ nào đó trước khi bắt đầu chương trình ESP.

1.2. Nhu cầu của SV và xã hội đối với ESP - Thực trạng dạy và học ESP tại khoa KTGT ĐHNT

“Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng” là luôn đúng. Trong kỹ thuật Giao thông các hồ sơ tàu, lý lịch máy móc thiết bị, các tài liệu khoa học kỹ thuật cũng như các hướng dẫn sử dụng thường được viết bằng tiếng Anh, đó là chưa nói đến những thành tựu mới nhất trong lĩnh vực khoa học công nghệ.

Rất nhiều GV cho rằng ESP cực kỳ quan trọng, nếu không biết sẽ không có chìa khóa để mở các kiến thức mới, đặc biệt trong lĩnh vực khoa học công nghệ. Không đọc được tài liệu tiếng Anh thì sinh viên cũng rất khó làm đề án, luận văn chuyên sâu. Việc đào tạo ESP cho sinh viên chưa hợp lý dẫn đến sinh viên ra trường rất yếu kỹ năng này, ảnh hưởng đến sự phát triển nghề nghiệp theo thời gian trình độ của nhiều kỹ sư trong lĩnh vực kỹ thuật công nghệ thường tụt hậu nhanh.

Nhiều nhà tuyển dụng cho biết nhiều kỹ sư rất yếu ESP lẫn GE và những người này thường rất chậm tiến bộ trong công việc, thiếu tự tin và không làm việc nổi với chuyên môn của mình đó là chưa nói đến làm việc với chuyên gia nước ngoài khi hội nhập. Đây là nỗi lo của nhiều doanh nghiệp khi tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp từ các trường ĐH hiện nay.

Trước đây, khi dạy học theo niên chế nhà trường đã xây dựng chương trình tiếng Nga, tiếng Anh cơ bản kết hợp với chuyên ngành cho từng ngành riêng để sinh viên có thể tiếp cận ngay từ đầu, tuy nhiên, khi chuyển sang tín chỉ, sinh viên bắt buộc phải học chương trình GE chung theo tín chỉ, sau đó mới chuyển sang ESP

Hiện nay khoa Kỹ thuật Giao thông trường Đại học Nha Trang đào tạo ba chuyên ngành: Kỹ thuật Tàu thủy, Công nghệ kỹ thuật Ô tô, Khoa học Hàng hải. Trong đó học phần tiếng Anh chuyên ngành chỉ có trong chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Khoa học Hàng hải với tên gọi tiếng Anh Hàng hải (ME) có thời lượng 3TC do GV chuyên ngành giảng dạy. Điều này cũng dễ hiểu vì tiếng Anh Hàng hải thực sự là nhu cầu bức bách của xã hội và của cả người học trong giai đoạn hiện nay.

Ngày nay vận tải biển đã trở thành một ngành công nghiệp mang tính quốc tế rất cao (90% lượng giao thương toàn cầu được thực hiện bằng hàng hải). Sự thiếu hụt về nhân lực ở các nước phát triển buộc các công ty lớn phải chuyển sang sử dụng thuyền viên ở các nước thứ ba. Từ đó đã làm cho môi trường làm việc trên tàu nói riêng và ngành hàng hải nói chung trở nên đa văn hóa và đa ngôn ngữ hơn bao giờ hết. Vì vậy cần phải có một ngôn ngữ giao tiếp thống nhất và đó chỉ có thể là tiếng Anh. Kết quả của các cuộc điều tra tai nạn không khi này thì khi khác đều dính líu đến sự yếu kém trong giao tiếp hoặc hiểu sai vấn đề giữa các thuyền viên với nhau cũng như là yếu kém trong giao tiếp giữa tàu với tàu và giữa tàu với các đơn vị ở Cảng, bờ.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, Công ước quốc tế về các tiêu chuẩn huấn luyện cấp chứng chỉ và trực ca cho thuyền viên (*The International Convention on Standard of Training, Certification and Watchkeeping for seafarers – STCW 78/95*) đã được sửa đổi bổ sung năm 2010 tại Manila và đã bắt đầu có hiệu lực từ tháng một năm 2012. STCW 78/95/2010 đã nhấn mạnh đến các yêu cầu về khả năng giao tiếp, nhận thức văn hóa và trình độ nghề nghiệp của các thuyền viên. Sự ra đời của nó đã mang đến những đòi hỏi mới về giao tiếp hàng hải (*Maritime communication*) và làm cho đề tài "*Maritime English*" không chỉ còn là giới hạn là một môn học thuần túy nữa mà đã trở thành một lĩnh vực nghiên cứu mới đầy thách thức.

Thông tư 11/2012/TT - BGTVT là cụ thể hóa STCW-78/95/2010 Quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam. Trong thông tư đã ghi rõ “Điều kiện cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn của sỹ quan nói chung có tổng công suất máy chính từ 750 KW trở lên (500 GT trở lên) phải có Tiếng Anh hàng hải trình độ 2 hoặc trình độ Tiếng Anh tương đương chứng chỉ B trở lên”

Trong CTĐT ngành Khoa học Hàng hải với tuyên bố Chuẩn đầu ra đáp ứng được các yêu cầu về chuẩn kiến thức, kỹ năng và năng lực của thủy thủ và sỹ quan vận hành theo quy định của Bộ luật STCW-78/95/2010 thì việc đào tạo tiếng Anh Hàng hải đúng quy chuẩn là giải pháp hàng đầu trong việc thực hiện đáp ứng Chuẩn đầu ra.

2. NỘI DUNG

2.1 Các đặc điểm cơ bản của tiếng Anh Hàng hải

ME ngoài những đặc điểm cố hữu của ESP như trên đã đề cập như: Đáp ứng những mục đích cụ thể của người học, nhu cầu của xã hội; truyền tải, phân tích ngôn ngữ chuyên ngành để người học sử dụng trong môi trường làm việc chuyên môn; phải có một nền tảng GE và kiến thức chuyên ngành trước khi bắt đầu chương trình ESP... Thì ME còn có những đặc điểm đặc trưng sau:

- Yêu cầu rất cao về tính khoa học, chính xác và thống nhất của những thuật ngữ, khẩu lệnh.

- ME là còn quá rộng vì ngành Hàng hải theo các chức danh chuyên môn trên tàu còn có thể phân thành: Sỹ quan Boong, Máy, Điện-Vô tuyến điện HH và sỹ quan Hàng hóa. Điều đó có nghĩa là vẫn chưa cụ thể hơn nữa lúc ra trường họ làm gì và chuyên môn chính là gì. Chính vì vậy mà cho đến nay nó vẫn chưa có giáo trình bài bản như Giáo trình tiếng Anh Du lịch, Kinh tế thương mại...

Đặc điểm này sẽ chi phối PPGD ME mà theo nguyên tắc chung: Đối với những ngành có thể xác định được rõ công việc cụ thể mà sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận thì tiếng Anh nghề nghiệp (*English for Occupational Purposes - EOP*) cần được coi là chủ đạo. Và khi chưa xác định được rõ công việc cụ thể thường phải quy về một

loại tiếng Anh gần như tiếng Anh học thuật (*English for Academic Purposes - EAP*), ở đó chỉ chú trọng vào việc nâng cao kỹ năng đọc hiểu và mở rộng vốn thuật ngữ cho sinh viên để họ có thể đọc hiểu được tài liệu chuyên ngành.

Tóm lại xuất phát từ nhu cầu ESP của SV khoa KTGT, các đặc điểm cơ bản của ESP, thực trạng và một số quan điểm cá nhân như:

- Việc học GE cũng như ESP luôn đòi hỏi tính liên tục và cần phải có môi trường học tập, giao tiếp.

- Thời lượng 3TC đối với học phần tiếng Anh Hàng hải (ME) là quá ít (thậm chí các chuyên ngành khác của khoa KTGT còn không có học phần ESP).

- Mọi quan hệ tác động qua lại giữa Kiến thức chuyên ngành và Tiếng Anh chuyên ngành

- Đối với ngành KHHH thì khó mà có được một giảng viên am hiểu cả bốn lĩnh vực Boong, Máy, Điện và xếp dỡ hàng hóa.

- Việc nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh chuyên ngành cho SV không chuyên ngữ không chỉ là trách nhiệm của GV dạy GE cũng như ESP mà là trách nhiệm chung của mọi GV chuyên ngành theo học phần mà họ phụ trách.

Đứng ở góc độ của một GV chuyên ngành với trình độ tiếng Anh còn hạn chế nhưng vẫn mong muốn được góp phần nâng cao chất lượng đào tạo ESP tôi đề xuất một hình thức tổ chức cho SV ngành KHHH nâng cao năng lực tự học ME và tạm gọi là “Phương pháp giảng dạy lồng ghép”.

Phương pháp giảng dạy này chủ yếu áp dụng cho các GV chuyên ngành. Lồng ghép (kết hợp) ở đây được hiểu là giảng dạy kiến thức chuyên ngành là chính nhưng có lồng ghép tiếng Anh học thuật và GV chuyên ngành đóng vai trò người tổ chức, hướng dẫn. Chủ yếu là cho SV nghe, nhìn giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh và hướng dẫn biên dịch.

2.2 Phương pháp giảng dạy lồng ghép nhằm nâng cao năng lực tự học tiếng Anh Hàng hải

Xếp dỡ, vận chuyển hàng hoá và đồ án môn học (ĐAMH) là một học phần đòi hỏi SV cần phải có một trình độ GE và ESP nhất định để tiếp thu các kiến thức chuyên môn của nó.

Đứng trên quan điểm khai thác tận dụng những thứ sẵn có trên mạng, tạo một chút áp lực và hứng thú cho SV để SV tự khám phá ngôn ngữ dùng trong chuyên ngành của mình. PPGD lồng ghép nhằm nâng cao năng lực tự học ME áp dụng cho học phần Xếp dỡ, vận chuyển hàng hoá và ĐAMH như sau:

- Bước 1 GV Chuẩn bị:

- + Nếu có tư tưởng giảng dạy lồng ghép tiếng Anh chuyên ngành thì GV cần phải chuẩn bị ngay từ phần bài giảng và phụ lục bài giảng: Trong bài giảng chuyên

ngành cần lồng ghép các từ chuyên ngành, chữ viết tắt, biểu mẫu bằng tiếng Anh một cách tối đa.

+ Chủ động chuẩn bị các tài liệu tham khảo (TLTK), bài tập, bài thực hành bằng tiếng Anh. Chuẩn bị các tiết giảng bằng tiếng Anh dưới dạng Video. Các dữ liệu này thông thường đều sẵn có trên mạng, vấn đề là GV phải tốn nhiều thời gian thậm chí là tiền bạc để sưu tập, chọn lọc và biên tập lại.

Khâu chuẩn bị là hết sức quan trọng nó quyết định phần lớn sự thành công khi áp dụng phương pháp này.

- Bước 2 Phân công cho SV chuẩn bị:

Nếu là một đoạn tài liệu tiếng Anh dưới dạng bài tập hoặc TLTK có liên quan đến học phần thì cho SV biên dịch. Nếu dưới dạng Video thì cho SV làm thuyết minh. Rõ ràng đây là một trong các PPGD chủ động tích cực mà GV đã chuẩn bị “kịch bản” có nội dung liên quan đến môn học. Việc giao công việc này cho SV được tiến hành đồng thời với việc giao đầu đề ĐAMH với TLTK với quan điểm càng sớm càng tốt. (Xem thêm file Excel đính kèm)

- Bước 3 Hướng dẫn SV thực hiện: Bao gồm hai bước nhỏ:

+ Hướng dẫn sơ bộ ban đầu: Hướng dẫn cho SV nghe, nhìn, phần mềm chèn Subviet và các yêu cầu trình bày bản Word.

+ Hướng dẫn cho SV dịch thuật sau khi SV đã tiếp thu kiến thức chuyên ngành có liên quan.

- Các bước tiếp theo:

Theo tuần tự: GV dạy kiến thức chuyên ngành – SV được phân công đóng vai thuyết minh video tiết giảng bằng tiếng Anh, hoặc trình bày bài tập, bài dịch có liên quan đến kiến thức chuyên ngành mà GV đã diễn giảng. Các SV khác truy vấn, góp ý và cùng với GV hoàn chỉnh bản thuyết minh, bài tập hay bản dịch. Thông qua đó GV đánh giá tinh thần, thái độ và cho điểm quá trình. Dự kiến cuối kỳ GV có thể cho đề thi mở bằng tiếng Anh. (Xem thêm đề thi và đáp án)

3. KẾT LUẬN

Mỗi một PPGD đều nhấn mạnh lên một khía cạnh nào đó của quá trình học tập. Tôi và nhiều đồng nghiệp đều cho rằng, cho dù các phương pháp thể hiện hiệu quả như thế nào thì nó vẫn tồn tại một vài khía cạnh mà người học và người dạy chưa khai thác hết. Chính vì thế mà không có một PPGD nào được cho là lý tưởng. Mỗi một phương pháp đều có ưu điểm của nó do vậy người thầy nên xây dựng cho mình một phương pháp riêng phù hợp với mục tiêu, bản chất của vấn đề cần truyền tải, cần trao đổi. PPGD đó phải phù hợp với từng chuyên ngành, từng học phần và từng chủ đề. Cố gắng khai thác tối đa các nguồn lực, công cụ dạy-học sẵn có và cuối cùng là phù hợp với sở trường và sở thích của mình.

PPGD nhằm nâng cao năng lực tự học ME cho SV như đã trình bày trên cũng không ngoại lệ. Theo ý kiến chủ quan của Tôi thì PPGD trên hoàn toàn có thể áp dụng cho hai chuyên ngành Kỹ thuật Tàu thủy và Công nghệ kỹ thuật Ô tô. Nhất là trong bối cảnh trong CTĐT của hai chuyên ngành này không có học phần ESP và trình độ GE yếu và không đều của SV.

Tóm lại cần phải thống nhất rằng vai trò chủ yếu của một GV giảng dạy ESP là giảng dạy kiến thức về ngôn ngữ thông qua kiến thức về chuyên ngành và phải phục vụ mục đích, nhu cầu cụ thể của SV. Để nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh chuyên ngành cho SV không chuyên ngữ tôi đề xuất:

- Điều tra phân tích nhu cầu người học, nhu cầu của nhà tuyển dụng
- Phối hợp chặt chẽ giữa GV GE, GV ESP và GV chuyên ngành:
 - + Tổ chức cho các GV GE và ESP đọc phân biện các tài liệu biên dịch.
 - + Đề cương, bài giảng của học phần ESP phải được đọc phân biện, trao đổi và thống nhất.
 - + Tổ chức dự giờ và rút kinh nghiệm một cách nghiêm túc.
 - + Tổ chức sinh hoạt học thuật giữa GV GE, GV ESP và GV chuyên ngành.
- Các GV chuyên ngành cần phải có trách nhiệm nâng cao chất lượng đào tạo tiếng Anh chuyên ngành cho SV khi giảng dạy các học phần chuyên ngành. (có sự tư vấn của GV GE)
- Tạo động cơ học tập và tạo hứng thú hơn nữa cho SV về việc học tiếng Anh chuyên ngành.

Tài liệu tham khảo

[1] Đỗ Minh Cường

Công ước STCW-78/95/2010 sửa đổi bổ sung và công tác đào tạo tiếng Anh Hàng hải

[2] ThS Đỗ Thị Xuân Dung - Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế

Dạy và học tiếng Anh chuyên ngành theo nhu cầu xã hội

[3] Nguyễn Quỳnh Yến, Trần Thanh Nhân

Khảo sát phương pháp đọc tài liệu tiếng Anh chuyên ngành của Sinh viên năm thứ hai ngành Điện tử viễn thông – Khoa Công nghệ thông tin - ĐHQGHN

[4] TS Lâm quang Đông – ĐHNN - ĐHQGHN

Tiếng Anh chuyên ngành – Một số nội dung giảng dạy.

[5] <https://www.academia.edu/7772353/>